

KHUNG MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2024- 2025

MÔN TIN HỌC, LỚP: 8

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	Bài 9a. Tạo đầu trang, chân trang cho văn bản	4 TN 2 điểm					1 TL 1 điểm	3 điểm 30%
		Bài 10a. Định dạng nâng cao cho trang chiếu	2 TN 1 điểm					2 TL 2 điểm	3 điểm 30%
		Bài 11a. Sử dụng bản mẫu cho bài trình chiếu	2 TN 1 điểm			1TL 2 điểm			2 điểm 30%
2	Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Bài 12. Từ thuật toán đến chương trình			2 TN 1 điểm				1 điểm 10%
Tổng số câu			8TN		2TN, 1TL		3TL		14 câu
Tổng số điểm			4 điểm		3 điểm		3 điểm		10 điểm
Tỉ lệ %			40%		30%		30%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%		100%

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2024- 2025
MÔN TIN HỌC- LỚP: 8

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	Chủ đề con (lựa chọn): Soạn thảo văn bản và phần mềm trình chiếu nâng cao	Nhận biết - Nhận dạng được đầu trang, chân trang - Nắm được biểu tượng màu sắc, cỡ chữ, kiểu chữ, màu nền. Thông hiểu - Hiểu được các bản mẫu có sẵn. - Biết cách đưa đường link vào trang chiếu. - Hiểu được một số phẩm số. Vận dụng – Sử dụng được phần mềm soạn thảo: + Thực hiện được các thao tác: chèn thêm, xoá bỏ, co giãn hình ảnh, vẽ hình đồ hoạ trong văn bản, tạo danh sách đang liệt kê, đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang. – Sử dụng được phần mềm trình chiếu: + Chọn đặt được màu sắc, cỡ chữ hài hoà và hợp lí với nội dung. + Đưa được vào trong trang chiếu đường dẫn đến video hay tài liệu khác. + Thực hiện được thao tác đánh số thứ tự và chèn tiêu đề trang chiếu. + Sử dụng được các bản mẫu (template). Vận dụng cao + Tạo được một số sản phẩm là văn bản có tính thẩm mỹ phục vụ nhu cầu thực tế. + Tạo được các sản phẩm số phục vụ học tập, giao lưu và trao đổi thông tin trong phần mềm trình chiếu.	8 TN	1 TL	3 TL

2	Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Lập trình trực quan	Nhận biết – Hiểu được chương trình là dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán.		2 TN	
Tổng (số câu)				8 TN	2TN, 1TL	3 TL
Tỉ lệ %				40%	30%	20%
Tỉ lệ chung				70%		30%

I/ TRẮC NGHIỆM (5điểm)

Em hãy chọn đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1. Đầu trang trong văn bản là gì?

- A. Phần nội dung chính của văn bản. B. Phần hiển thị ở phía trên của mỗi trang.
C. Phần cuối cùng của tài liệu. D. Một loại hình ảnh trong văn bản.

Câu 2. Chân trang thường được sử dụng để hiển thị thông tin nào?

- A. Hình ảnh minh họa. B. Tiêu đề chính của văn bản.
C. Số trang, ngày tháng, tác giả. D. Danh sách các chương trong tài liệu.

Câu 3. Vì sao không nên sử dụng quá nhiều màu sắc trên một trang chiếu?

- A. Gây rối mắt, làm người xem khó tập trung.
B. Giúp bài thuyết trình chuyên nghiệp hơn.
C. Khiến nội dung nổi bật hơn.
D. Không ảnh hưởng gì đến bài trình chiếu.

Câu 4. Phong chữ nào sau đây phù hợp để sử dụng trong bài trình chiếu?

- A. Phong chữ quá nhỏ để tiết kiệm không gian.
B. Phong chữ viết tay trang trí cầu kỳ.
C. Phong chữ có nhiều màu sắc và hiệu ứng lạ.
D. Phong chữ đơn giản, dễ đọc như Arial, Time new roman.

Câu 5. Tại sao cần sử dụng đầu trang (Header) và chân trang (Footer) trong văn bản?

- A. Giúp văn bản đẹp hơn nhưng không có tác dụng đặc biệt
B. Chỉ để thêm hình ảnh trang trí vào văn bản
C. Giúp hiển thị thông tin lặp lại trên nhiều trang như: số trang, tiêu đề tài liệu.
D. Không ảnh hưởng đến nội dung chính của văn bản

Câu 6. Khi sử dụng bản mẫu, em cần làm gì để bài trình chiếu hấp dẫn hơn?

- A. Chỉnh sửa phong chữ, màu sắc phù hợp với nội dung.
B. Giữ nguyên tất cả thiết lập mặc định mà không chỉnh sửa.
C. Sử dụng nhiều bản mẫu khác nhau trong một bài trình chiếu.
D. Chỉ thay đổi hình nền mà không quan tâm đến bố cục.

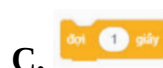
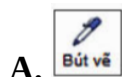
Câu 7. Khi nào em nên sử dụng đầu trang và chân trang trong một văn bản?

- A. Khi muốn trang trí cho văn bản đẹp hơn.
B. Khi cần hiển thị thông tin lặp lại trên nhiều trang, như số trang hoặc tiêu đề.
C. Khi chỉ có một trang văn bản duy nhất.
D. Khi muốn chèn hình ảnh minh họa ở đầu và cuối trang.

Câu 8. Tại sao nên sử dụng hình ảnh minh họa trong bài trình chiếu?

- A. Không cần thiết, chỉ nên dùng văn bản để tránh mất tập trung.
B. Làm cho trang chiếu đẹp hơn nhưng không ảnh hưởng đến nội dung.
C. Hình ảnh thay thế hoàn toàn nội dung văn bản trên trang chiếu.
D. Giúp bài thuyết trình sinh động hơn và dễ hiểu hơn

Câu 9. Để chạy chương trình và xem kết quả, ta nhấp chuột vào nút?



Câu 10. Xác định bài toán là đi xác định điều kiện cho trước của bài toán tính chu vi tam giác.

A. Diện tích tam giác.

B. 3 cạnh của tam giác.

C. Chiều cao của tam giác.

D. Chu vi tam giác.

II/ TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 11. (1,0 điểm) Em hãy giải thích vai trò của đầu trang (Header) và chân trang (Footer) trong văn bản?

Câu 12. (2,0 điểm) Em hãy trình bày cách sử dụng bản mẫu (Template) trong phần mềm trình chiếu để tạo một bài thuyết trình?

Câu 13. (1,0 điểm) Em đang thiết kế một bài trình chiếu về bảo vệ môi trường. Làm thế nào để bài trình chiếu rõ ràng, thu hút và dễ hiểu?

Câu 14. (1 điểm) Lan đang soạn thảo một tài liệu dài gồm nhiều trang và muốn hiển thị tên tài liệu, số trang và ngày tạo trên mỗi trang mà không cần nhập lại thủ công. Em hãy giúp Lan chọn giải pháp phù hợp.

a) Lan có thể sử dụng đầu trang hay chân trang để hiển thị tên tài liệu ở phía trên mỗi trang?

b) Chân trang có thể được dùng để hiển thị nội dung gì?

c) Ngày tạo tài liệu có thể chèn vào ở đâu để xuất hiện trên tất cả các trang?

d) Sử dụng tính năng nào giúp tự động hiển thị nội dung mà không cần nhập lại?

----HẾT----

ĐÁP ÁN_ĐỀ A:

I/PHẦN TRẮC NGHIỆM: Mỗi câu trả lời đúng được 0.5 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	A	D	C	A	B	D	D	B

II/ PHẦN TỰ LUẬN:

Câu	Nội dung	Điểm
11	• Hiện thị thông tin quan trọng như tiêu đề tài liệu, tên tác giả, ngày tháng. • Giúp đánh số trang tự động, thuận tiện cho việc theo dõi nội dung. • Tạo sự chuyên nghiệp và đồng nhất, giúp tài liệu dễ đọc hơn. • Tiết kiệm thời gian, không cần nhập lại thông tin trên từng trang.	0,25 0,25 0,25 0,25
12	• Chọn bản mẫu phù hợp: Vào "Design" và chọn một mẫu có sẵn hoặc tải thêm mẫu mới. • Áp dụng bản mẫu: Nhấp vào mẫu muốn dùng để áp dụng cho toàn bộ bài trình chiếu. • Chỉnh sửa nội dung: Thêm tiêu đề, văn bản, hình ảnh vào các trang chiếu theo bố cục có sẵn. • Tùy chỉnh màu sắc, phông chữ: Điều chỉnh để phù hợp với chủ đề nhưng vẫn giữ sự đồng nhất.	0,5 0,5 0,5 0,5
13	• Sử dụng nội dung ngắn gọn, súc tích, tránh quá nhiều chữ trên một trang chiếu. • Chọn phông chữ dễ đọc, màu sắc hài hòa, đảm bảo tương phản tốt. • Thêm hình ảnh, biểu đồ minh họa để giúp người xem dễ hiểu hơn. • Sử dụng hiệu ứng vừa phải, tránh lạm dụng gây mất tập trung.	0,25 0,25 0,25 0,25
14	a) đầu trang (Header) b) số trang, ngày tạo, tên tác giả hoặc ghi chú. c) đầu trang hoặc chân trang d) "Đầu trang và Chân trang"	0,25 0,25 0,25 0,25

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề: B

I/ TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Em hãy chọn đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1. Trong phần mềm soạn thảo văn bản, để tạo danh sách có thứ tự, em sử dụng công cụ nào?

- A. Bullets (Dấu đầu dòng). B. Numbering (Đánh số).
C. Table (Bảng). D. Text Box (Hộp văn bản).

Câu 2. Trong phần mềm soạn thảo văn bản, đầu trang (Header) thường nằm ở vị trí nào?

- A. Phía trên cùng của trang văn bản. B. Phía dưới cùng của trang văn bản.
C. Ở giữa trang văn bản. D. Nằm ngoài lề trang văn bản.

Câu 3. Trong phần mềm trình chiếu, trang chiếu đầu tiên của bài trình chiếu thường được gọi là gì?

- A. Slide Master (Trang mẫu). B. Content Slide (Trang nội dung)
C. Blank Slide (Trang trống). D. Title Slide (Trang tiêu đề)

Câu 4. Trong phần mềm trình chiếu, bản mẫu (Template) có tác dụng gì?

- A. Chỉ dùng để chèn hình ảnh vào bài trình chiếu.
B. Chỉ thay đổi màu nền cho từng trang chiếu.
C. Giúp thiết kế bài trình chiếu nhanh hơn với bố cục, màu sắc có sẵn.
D. Không có tác dụng đặc biệt, chỉ là một trang chiếu trống.

Câu 5. Tại sao cần sử dụng đầu trang (Header) và chân trang (Footer) trong văn bản?

- A. Giúp văn bản đẹp hơn nhưng không có tác dụng đặc biệt.
B. Chỉ để thêm hình ảnh trang trí vào văn bản.
C. Giúp hiển thị thông tin lặp lại trên nhiều trang, như số trang, tiêu đề tài liệu.
D. Không ảnh hưởng đến nội dung chính của văn bản.

Câu 6. Khi trình bày nội dung trên trang chiếu, văn bản nên có đặc điểm như thế nào?

- A. Ngắn gọn, súc tích, chỉ nêu ý chính.
B. Trình bày càng nhiều chữ càng tốt để giải thích chi tiết.
C. Dùng nhiều phong chữ khác nhau trên cùng một trang chiếu.
D. Viết toàn bộ nội dung bài nói vào trang chiếu.

Câu 7. Tại sao không nên sử dụng quá nhiều hiệu ứng động trong bài trình chiếu?

- A. Vì sẽ làm bài trình chiếu trở nên sinh động hơn.
B. Vì hiệu ứng chỉ phù hợp với các bài trình chiếu chuyên nghiệp.
C. Vì phần mềm trình chiếu không hỗ trợ nhiều hiệu ứng.
D. Vì có thể gây mất tập trung và làm chậm quá trình thuyết trình.

Câu 8. Lợi ích chính của việc sử dụng bản mẫu (Template) trong bài trình chiếu là gì?

- A. Giúp tạo hiệu ứng chuyển động tự động.
B. Giúp bài trình chiếu có nhiều màu sắc sặc sỡ hơn.
C. Giúp đảm bảo sự đồng bộ về thiết kế giữa các trang chiếu.
D. Giúp thay đổi nội dung tự động mà không cần chỉnh sửa.

Câu 9. Xác định bài toán là đi xác định điều kiện cho trước của bài toán tính chu vi tam giác.

A. Diện tích tam giác.

B. 3 cạnh của tam giác.

C. Chiều cao của tam giác.

D. Chu vi tam giác.

Câu 10. Trong ngôn ngữ lập trình, kiểu dữ liệu Boolean có thể nhận những giá trị nào?

A. Đúng (True) hoặc Sai (False).

B. Số nguyên và số thực.

C. Kí tự và chuỗi kí tự.

D. Hình ảnh và âm thanh.

II/ TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 11. (1,0 điểm) Làm thế nào để sử dụng đầu trang và chân trang hiệu quả trong một văn bản?

Câu 12. (1,0 điểm) Khi thiết kế một bài trình chiếu, em sẽ làm gì để nội dung rõ ràng, thu hút người xem?

Câu 13. (2,0 điểm) Hãy trình bày cách sử dụng bản mẫu (Template) để giúp bài trình chiếu trở nên sinh động, hấp dẫn và thu hút hơn.

Câu 14. (1,0 điểm) An đang thiết kế một bài trình chiếu dài về chủ đề "Ô nhiễm môi trường". Bạn ấy muốn bài thuyết trình, dễ theo dõi và có bố cục rõ ràng. An cần:

a) Hiện thị gì trên mỗi trang chiếu?

b) Để làm nội dung nổi bật trên trang chiếu An cần làm như thế nào?

c) Để tiết kiệm thời gian thiết kế em nên chọn phong nền như thế nào?

d) Sau khi chèn hình ảnh và văn bản xong em làm gì để bài trình chiếu dễ đọc?

----HẾT----

ĐÁP ÁN_ĐỀ B:

PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Mỗi câu trả lời đúng được 0.5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	A	D	C	C	A	D	C	B	A

PHẦN IV: TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
11	- Chọn nội dung phù hợp: Đưa tiêu đề, số trang, tên tác giả hoặc ngày tháng.	0,25
	-Giữ bố cục đơn giản: Tránh chèn quá nhiều thông tin gây rối mắt.	0,25
	- Đồng nhất định dạng: Sử dụng cùng một kiểu chữ, màu sắc trên tất cả các trang.	0,25
	- Cập nhật tự động: Dùng tính năng đánh số trang để văn bản tự động cập nhật.	0,25
12	- Sử dụng văn bản ngắn gọn: Chỉ nêu ý chính, tránh viết quá dài.	0,5
	- Chọn màu sắc hài hòa: Đảm bảo độ tương phản tốt giữa nền và chữ.	0,5
	- Sử dụng hình ảnh minh họa:Tăng tính trực quan, giúp người xem dễ hiểu hơn.	0,5
	- Hạn chế hiệu ứng động: Dùng vừa phải để tránh gây mất tập trung	0,5
13	- Chọn bản mẫu phù hợp với nội dung để tạo sự chuyên nghiệp.	0,25
	- Điều chỉnh màu sắc, phông chữ để dễ đọc và hài hòa.	0,25
	- Sử dụng bố cục hợp lý, giữ sự thống nhất giữa các trang chiếu.	0,25
	- Thêm hình ảnh, biểu đồ minh họa để tăng tính trực quan và thu hút	0,25
14	a) tiêu đề và số trang	0,25
	b) Chọn màu sắc, phông chữ rõ ràng	0,25
	c) Bản mẫu (Template)	0,25
	d) Căn chỉnh nội dung, hình ảnh khoa học	0,25

